ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 613/BC-UBND	*Lạng Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý III, 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý IV năm 2026

Phần I
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ III, 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Chuẩn bị tốt nội dung trình các kỳ họp HĐND tỉnh, đồng thời tập trung chỉ đạo triển khai các nghị quyết HĐND tỉnh đã thông qua, nhất là các nghị quyết chuyên đề về các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

Chỉ đạo ban hành đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phối hợp rà soát cập nhật Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; cụ thể hoá Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"; triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV thành các chương trình, kế hoạch hành động. Phối hợp chuẩn bị tốt các nội dung làm việc phục vụ đoàn kiểm tra, giám sát đợt 1, đợt 2 và đợt 3 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2026; các đoàn kiểm tra của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với các tổ chức Đảng. Tỉnh đã tổ chức rất thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Chỉ đạo xây dựng kịch bản tăng trưởng năm 2026 chi tiết theo từng quý, chủ động rà soát, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng ngay sau khi có kết quả tăng trưởng quý I, quý II và 6 tháng đầu năm 2026; thành lập Tổ công tác chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026; phân công các cơ quan chủ trì thực hiện, theo dõi, đánh giá từng chỉ tiêu kinh tế - xã hội; định kỳ báo cáo đánh giá kết quả so với kịch bản, xác định từng công việc, tiến độ thực hiện và kết quả cụ thể cho tháng tiếp theo.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phương thức điều hành có nhiều đổi mới, hiệu quả hơn, Lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ngành hạn chế các cuộc họp, tăng cường kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, thực địa các dự án, công trình thuộc trách nhiệm triển khai để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là những dự án lớn, trọng điểm, dự án khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, khơi thông nguồn lực, khắc phục tình trạng chậm tiến độ, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí. Lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn và chi nhánh tổ chức tín dụng có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh để thu hút đầu tư, thảo luận các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, ổn định thị trường tín dụng. Phối hợp họp giao ban quý với Thường trực HĐND tỉnh để đánh giá kết quả kinh tế xã hội và tình hình triển khai thực hiện một số Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đã triển khai nhiều Hội nghị trực tuyến với cấp xã và các hội nghị chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới; định kỳ hằng tháng duy trì họp chuyên đề công tác giải phóng mặt bằng.

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo phát triển toàn diện các ngành, lĩnh vực, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hoá; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện quyết liệt các giải pháp bảo đảm cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch; tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước. Chủ động chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp ứng phó và khắc phục kịp thời ảnh hưởng của bão số 4. Chỉ đạo quyết liệt công tác sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công; tổ chức sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp. Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2026-2027 và lễ khánh thành trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã Khuất Xá, Kiên Mộc, Mẫu Sơn, Quốc Khánh, khởi công 07 trường còn lại; hoàn thành giai đoạn 1 công tác sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Rà soát điều chỉnh danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện tốt; chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, quốc phòng, an

ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, công tác đối ngoại tiếp tục được nâng cao hiệu quả

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ III, 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Trong quý III tiến độ sản xuất vụ Đông Xuân cơ bản đạt kế hoạch, tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm ước 48,7 nghìn ha, vượt kế hoạch; lũy kế 9 tháng đầu năm diện tích gieo trồng và sản lượng thu hoạch các cây nông nghiệp cơ bản đảm bảo theo kế hoạch và đều tăng so với cùng kỳ; tuy nhiên do ảnh hưởng của mưa lớn cuối tháng 8, một số diện tích cây trồng cũng đã bị ảnh hưởng[1]. Tổng diện tích gieo trồng 9 tháng đầu năm 2026 ước đạt 94,3 nghìn ha bằng 103,76% so với cùng kỳ, bằng 99,6% kế hoạch năm. Cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng tăng diện tích nhóm cây lương thực có hạt và một số cây trồng có giá trị kinh tế cao (thuốc lá, khoai tây, ...)[2]. Chăn nuôi phát triển ổn định, đàn trâu, bò giảm, đàn lợn, gia cầm tăng, diện tích nuôi trồng thủy sản đạt kế hoạch đề ra[3]. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không ghi nhận các ổ dịch lớn hay diễn biến phức tạp. Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra rải rác tại một số địa phương[4], các điểm dịch phát sinh đều được khoanh vùng, xử lý đúng quy định. Thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đúng kế hoạch[5].

Sản xuất lâm nghiệp ổn định[6]; công tác trồng rừng đạt hiệu quả[7], toàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại khoảng 1,368ha; giảm 29 vụ so với cùng kỳ. Chủ động triển khai các phương án phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, thường xuyên theo dõi thời tiết, mưa lũ, kiểm tra an toàn hồ đập để kịp thời có phương án ứng phó. Công tác phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động, tích cực. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh đã thường xuyên theo dõi, cập nhật diễn biến của cơn bão số 4; kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp ứng phó,

---

[1] Ước tính diện tích cây trồng bị thiệt hại trên 70%, gồm: 1.971,3 ha lúa; 1.061,0 ha cây trồng hằng năm; 226,4 ha cây trồng lâu năm.

[2] Cây lúa: Diện tích cấy ước đạt 47.600 ha, bằng 100,6% so với cùng kỳ, đạt 100,2% kế hoạch; Cây ngô ước đạt 20.500 ha, bằng 100% so với cùng kỳ, đạt 101,5% kế hoạch; Cây có củ ước đạt 3.024 ha, bằng 99,59% so với cùng kỳ, đạt 88,94% kế hoạch; Cây thực phẩm ước đạt 10.252 ha bằng 99,59% so với cùng kỳ, bằng 94,05% kế hoạch; Cây công nghiệp ước 7.008,8ha, bằng 110,95% so với cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch; Cây trồng khác ước 6.183ha, bằng 152% so với cùng kỳ, bằng 95,86% kế hoạch.

[3] Tổng đàn trâu ước đạt 42.050 con, giảm 12,4% so với cùng kỳ; đàn bò 27.333 con, giảm 0,1% với cùng kỳ; đàn lợn 179.150 con, tăng 15,2 % so với cùng kỳ; đàn gia cầm 5,417 nghìn con, tăng 2,1% so với cùng kỳ.

[4] Lũy kế từ đầu năm tới nay, dịch phát sinh tại 760 hộ/183 thôn/45 xã, phường, tiêu hủy 2.713 con, tổng trọng lượng 129.557 kg.

[5] Đã thực hiện tiêm phòng được 224.975 lượt con, đạt 42% kế hoạch.

[6] Khai thác gỗ đạt 541.176 m³, bằng 60 % kế hoạch; nhựa thông đạt 43.355 tấn, bằng 79,6% kế hoạch; hoa hồi khô đạt 17.137 bằng 93% kế hoạch; vỏ quế đạt 2.401 tấn, bằng 70,2% kế hoạch năm.

[7] Ước 9 tháng đầu năm trồng được 9.323ha rừng trồng tập trung, đạt 103,59% kế hoạch; trồng cây phân tán được 1.189 ha, đạt 108,1% kế hoạch.

tập trung bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước[8]; đồng thời chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả tại các địa bàn bị ảnh hưởng sau bão[9]. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các địa phương rà soát, cập nhật tình hình thiệt hại, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ và đề xuất nguồn lực để khắc phục hậu quả thiên tai.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030 bước đầu đạt kết quả tích cực, đã có 37/195 nhà đầu tư được chấp thuận hỗ trợ lãi suất tín dụng với số tiền 13,913 tỷ đồng/tổng mức đầu tư dự án đề nghị hỗ trợ lãi suất là 135,178 tỷ đồng; có 297/830 nhà đầu tư được chấp thuận hỗ trợ kinh phí mua giống cây với tổng diện tích 259,9ha. Tập trung thực hiện Đề án "Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp giai đoạn 2026-2030"; triển khai đánh giá, phân hạng, cấp Giấy chứng nhận đối với các sản phẩm OCOP để nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm, kết quả 9 tháng đã công nhận 23 sản phẩm OCOP[10]. Tăng cường giám sát các mã vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói xuất khẩu[11]. Công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất được triển khai tích cực, đã hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho 09 mô hình sản xuất.

Ngày 21/7/2026, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Nghị quyết số 50-NQ/TU về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030. HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành cơ bản hoàn thiện xây dựng cơ chế chính sách; các văn bản định hướng chỉ đạo; xây dựng định mức, tiêu chí phân bổ nguồn vốn; kế hoạch nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế; 18/19 sở, ngành ban hành hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030. Các sở, ngành thành lập tổ công tác tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN đối với 05 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2026; Kết quả kiểm tra có 4/5 xã đạt 2/10 tiêu chí (Bắc Sơn, Chi Lăng, Hữu Lũng, Lộc Bình và Đình Lập), 01/5 xã đạt 3/10 tiêu chí. UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại và danh sách nhóm xã thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

---

[8] Toàn tỉnh đã huy động 8.668 người, huy động hơn 300 phương tiện, nhiều trang thiết bị khác tham gia, phục vụ công tác ứng phó, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai. Tổ chức sơ tán, di dời 4.104 hộ dân tại khu vực có nguy cơ mất an toàn. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh ước tính khoảng 356 tỷ đồng.

[9] Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phân bổ 4.038 triệu đồng cho 37 xã bị thiệt hại nặng, Hội Chữ Thập đỏ tỉnh đã hỗ trợ người dân tại 28 xã, trao gần 5.000 suất quà với tổng trị giá trên 600 triệu đồng

[10] Trong đó 02 sản phẩm được đánh giá lại, 02 sản phẩm được xếp hạng 4 sao, 19 sản phẩm được xếp hạng 3 sao; lũy kế toàn tỉnh có 184 sản phẩm OCOP còn hạn, trong đó 10 sản phẩm đạt 4 sao, 174 sản phẩm đạt 3 sao

[11] Đã thu hồi 170 mã số vùng trồng xuất khẩu và 04 mã số cơ sở đóng gói không đáp ứng đủ tiêu chí; toàn tỉnh còn 17 mã vùng trồng và 10 mã cơ sở đóng được duy trì hoạt động theo quy định

Giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công Chương trình mục tiêu quốc gia đến hết tháng 9/2026 ước đạt 335,5 tỷ đồng, đạt 30,4% kế hoạch, trong đó: (i) Đối với kế hoạch vốn năm 2026: chưa giải ngân; (ii) Giải ngân kế hoạch vốn các năm trước kéo dài thực hiện và giải ngân sang năm 2026 luỹ kế đạt 335,5 tỷ đồng, đạt 30,4% kế hoạch, hiện nay UBND các xã phường đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn.

1.2. Phát triển kinh tế cửa khẩu

Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại khu vực cửa khẩu; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công; đôn đốc, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng các khu chức năng (Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1 và một số dự án khác); quyết liệt triển khai thực hiện Đề án cửa khẩu thông minh, dự án Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc). Tăng cường trao đổi, hội đàm với phía Trung Quốc thống nhất triển khai các nội dung thúc đẩy hoạt động thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Tổ công tác liên ngành và các lực lượng chức năng chủ động theo dõi, kịp thời xử lý phát sinh, tạo thuận lợi thông quan hàng hóa; tăng cường kiểm soát, chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn khu vực cửa khẩu, nhất là trong các đợt cao điểm, nhờ đó hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn đạt kết quả tốt, hiệu suất thông quan rất cao, trung bình khoảng 1.600 - 1.900 xe/ngày, thời gian cao điểm lên tới 2.100 xe/ngày.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của tất cả các loại hình qua địa bàn tỉnh qúy III ước đạt 32,57 tỷ USD, tăng 35,1% so với cùng kỳ; tính riêng kim ngạch hàng hóa mở tờ khai tại Chi cục Hải quan khu vực VI ước đạt 3,05 tỷ USD, đạt 45,19% kế hoạch, tăng 30,34% so với cùng kỳ[12]. Ước 9 tháng kim ngạch hàng hóa mở tờ khai tại Lạng Sơn đạt 7,97 tỷ USD, đạt 118% kế hoạch, tăng 53,1% so với cùng kỳ[13]. Hàng địa phương xuất khẩu ước đạt 149 triệu USD, đạt 74,1% kế hoạch, tăng 14,6% so với cùng kỳ.

1.3. Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch

Sản xuất công nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn, tăng trưởng chậm tập trung vào nhóm ngành như khai khoáng, năng lượng; Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) quý III ước tăng 5,29%, dự ước 9 tháng đầu năm tăng 5,33%; có 07/12 sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ[14]. Tập trung đôn đốc nhà đầu tư triển khai

---

[12] Trong đó: xuất khẩu đạt 0,76 tỷ USD, đạt 32,19% kế hoạch, giảm 12,64% ; nhập khẩu đạt 2,29 tỷ USD, đạt 52,18% kế hoạch, tăng 55,78%.

[13] Trong đó: xuất khẩu 1,49 tỷ USD, đạt 63,1% kế hoạch, giảm 7,3%; nhập khẩu 6,48 tỷ USD, đạt 147,6% kế hoạch, tăng 80,2%.

[14] Đá các loại đạt 5.111,7 nghìn m^3, đạt 98,3% kế hoạch, tăng 32,26% so với cùng kỳ; Nước máy đạt 8.528,68 nghìn m^3, đạt 77,53% kế hoạch, tăng 5,07% so với cùng kỳ; Gỗ và các sản phẩm từ gỗ rừng trồng đạt 134,28 nghìn m^3, đạt 76,73% kế hoạch, tăng 1,19% so với cùng kỳ; Điện thương phẩm đạt 757,0 triệu kWh, đạt 71,15% kế hoạch, tăng 7,96% so với cùng kỳ; Điện sản xuất đạt 517,3 triệu kWh, đạt 57,5% kế hoạch, tăng 6,01% so với cùng kỳ; Xi măng đạt 1.066,9 nghìn tấn, đạt 96,99% kế hoạch, tăng 3,19% so với cùng kỳ; Bột đá mài đạt 5.020,5 tấn, đạt 69,54% kế hoạch, tăng 2,1% so với cùng kỳ; Nhựa thông và các sản phẩm chế biến từ nhựa thông đạt 12,44 nghìn tấn, đạt 56,55% kế hoạch, giảm 12,48% so với cùng kỳ; Muối công nghiệp đạt 223,75 tấn,

xây dựng hạ tầng khu công nghiệp VSIP; các CCN Na Dương 1, Na Dương 2, Na Dương 3, Bắc Sơn 2, Hòa Sơn 1; hoàn thiện hạ tầng CCN Hồ Sơn 1, Đình Lập... Đến thời điểm báo cáo đã thành lập Cụm công nghiệp Đồng Mỏ và cụm công nghiệp Bắc Lãng, lũy kế hiện nay trên địa bàn tỉnh có 12 cụm công nghiệp được thành lập; tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thành lập Cụm công nghiệp Hợp Thành. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định chủ trương đầu tư các dự án điện gió; thúc đẩy triển khai các dự án lưới điện 110kV, 220kV trên địa bàn tỉnh.

Thương mại nội địa tiếp tục phát triển, thị trường hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng; công tác bình ổn thị trường hàng hoá thực hiện có hiệu quả, giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cơ bản ổn định, chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) 9 tháng tăng 4,02%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước 34.293,61 tỷ đồng, đạt 71% kế hoạch, tăng 18,46% so với cùng kỳ; riêng quý III/2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 11.582 tỷ đồng, đạt 23,96% kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ. Hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa đáp ứng nhu cầu, bảo đảm thông suốt, an toàn; Tổng doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải quý III tăng 21,13%, cộng dồn 9 tháng tăng 19,77% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 300,71 tỷ đồng, tăng 21,38%; vận tải hàng hóa đạt 1.926,21 tỷ đồng, tăng 19,22%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển quý III tăng 24,55%, cộng dồn 9 tháng tăng 21,04%; khối lượng hành khách luân chuyển quý III tăng 25,26%, cộng dồn 9 tháng tăng 22,72% so với cùng kỳ. Tổng nguồn vốn huy động tại các ngân hàng ước đến 30/9/2026 đạt 62.500 tỷ đồng, tăng 11,13% so với cùng kỳ; tổng dư nợ tín dụng ước đạt 53.950 tỷ đồng, tăng 11,18%. Dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, chất lượng nâng cao đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Các hoạt động quảng bá, xúc tiến, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm du lịch của tỉnh được đẩy mạnh triển khai. Thống nhất Thỏa thuận định hướng hợp tác du lịch biên giới giữa tỉnh Lạng Sơn và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; phê duyệt đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026-2027; hỗ trợ nhà đầu tư tái khởi động dự án quần thể Khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn. Nhiều hoạt động văn hóa đặc sắc được tổ chức như: Không gian văn hóa đường Hùng Vương, Lễ hội Ánh sáng biên cương tỉnh Lạng Sơn lần thứ nhất thu hút đông đảo khách du lịch trong và ngoài tỉnh. Trong quý III, toàn tỉnh đón 500 nghìn lượt khách[15], đạt 10,6% kế hoạch, giảm 21% so với cùng kỳ; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 495 tỷ đồng, đạt 10,1% kế hoạch, giảm 22% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, toàn tỉnh đón 4,612 triệu lượt khách[16], đạt 98,1% kế hoạch, tăng 23% so với

---

đạt 28,0% kế hoạch, giảm 66,5% so với cùng kỳ; Hợp kim và hợp chất kim loại đạt 388,67 tấn, đạt 59,8% kế hoạch, giảm 33,2% so với cùng kỳ; Than sạch đạt 293,6 nghìn tấn, đạt 44,82% kế hoạch, giảm 15,81% so với cùng kỳ; Gạch các loại đạt 170,60 triệu viên, đạt 58,8% kế hoạch, giảm 7,4% so với cùng kỳ.

[15] Trong đó: khách quốc tế 93 nghìn lượt, đạt 16,9% kế hoạch, tăng 9,4%, khách nội địa 407 nghìn lượt, đạt 9,8% kế hoạch, giảm 26%.

[16] Trong đó: Khách quốc tế đạt 269 nghìn lượt, đạt 48,9 % kế hoạch, tăng 24,5 % so với cùng kỳ; Khách nội địa 4,343 triệu lượt, đạt 104,6% kế hoạch, tăng 22,9 % so với cùng kỳ.

cùng kỳ; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 4.275 tỷ đồng, đạt 87,2% kế hoạch, tăng 19,9% so với cùng kỳ.

1.4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, công tác quy hoạch

Thực hiện phân bổ vốn đầu tư công 2026 theo đúng quy định, tập trung bố trí cho thanh toán nợ, các dự án hoàn thành và chuyển tiếp. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh Lạng Sơn (sau điều chỉnh) là 5.896,066 tỷ đồng[17]. Công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện dự án được tập trung triển khai, các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công cụ thể theo từng mốc thời gian; các dự án chuyển tiếp khối lượng đạt khoảng 60% kế hoạch trong đó tập trung lớn nhất là dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (ước hoàn thành đạt 73,5% kế hoạch bố trí), tuy nhiên còn **06/20** dự án gặp vướng mắc, chậm triển khai công tác GPMB, thủ tục đầu tư, điều chỉnh dự án; các dự án khởi công mới năm 2026 đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư. Các dự án quan trọng tiếp tục được tập trung chỉ đạo triển khai, có 08/23 dự án đáp ứng tiến độ, tuy nhiên vẫn còn 15/23 dự án chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra[18].

Hạ tầng giao thông được đẩy mạnh thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực; đã hoàn thành thông xe đối với 27km tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (đoạn từ nút giao IC03 đến Km45+100); hoàn thành đầu tư dự án nâng cấp quốc lộ 4B, đoạn Km18 - Km80. Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2026 - 2030 tiếp tục được tập trung triển khai; lồng ghép các nguồn lực đầu tư, từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông, tạo thuận lợi cho đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển sản xuất và nâng cao đời sống Nhân dân. Lũy kế đến tháng 9/2026, toàn tỉnh đã khởi công 23/25 công trình cầu (92%) và 43/47 công trình đường (91,5%). Còn 02 công trình cầu thuộc xã Nhân Lý và xã Tân Thành phải điều chỉnh vị trí xây dựng. Khối lượng đường xã thực hiện khoảng 9,6 km; đường thôn, ngõ xóm, nội đồng đã cứng hóa khoảng 64,8 km. Đã tiếp nhận 40,22km đường tuần tra biên giới từ Quân khu I về địa phương quản lý, khai thác, sử dụng để phát triển kinh tế. Công tác chỉnh trang đô thị được quan tâm triển khai, tập trung chỉnh trang, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông, điện chiếu sáng, cây xanh, cảnh quan đô thị; tăng cường quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và xử lý các điểm tồn tại, mất mỹ quan.

Lũy kế giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 là **2.442,2** tỷ đồng, đạt **55,6%** kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (4.389,7 tỷ đồng[19]), đạt **39%** kế hoạch tỉnh giao (6.252,5 tỷ đồng)[20]. Ước kết quả giải ngân 9 tháng đầu năm

[17] Trong đó vốn ngân sách địa phương 1.731,9 tỷ đồng, vốn ngân sách trung ương: 4.164,166 tỷ đồng.

[18] Có 08/23 dự án đáp ứng tiến độ (01 dự án ngân sách nhà nước, 01 dự án PPP, 06 dự án ngoài ngân sách), 15/23 dự án chậm tiến độ (04 dự án ngân sách nhà nước, 03 dự án PPP, 08 dự án ngoài ngân sách).

[19] Không bao gồm 2.200 tỷ đồng mới được giao bổ sung tại Quyết định số 1174/QĐ-TTg ngày 30/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

[20] Trong đó: Ngân sách địa phương 1.023,3/1.731,9 tỷ đồng đạt 59% kế hoạch; ngân sách trung ương 685,0/2.657,8 tỷ đồng, đạt 25,8% kế hoạch; nguồn vốn khác (tăng thu, giao bổ sung trong năm) 733,9/2.556,4 tỷ đồng , đạt 28,7% kế hoạch.

3.039,96 tỷ đồng, đạt 69,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (4.389,7 tỷ đồng), đạt 48,6% kế hoạch tỉnh giao (6.252,5 tỷ đồng)[21].

Công tác quản lý, rà soát quy hoạch đất đai, xây dựng được triển khai theo quy định. Hoàn thành công tác điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức lập Quy hoạch phân khu các khu chức năng[22]. Tổ chức công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch chung xây dựng Khu cửa khẩu Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Triển khai lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng tiến độ, bảo đảm phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh.

1.5. Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Tập trung quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh của tỉnh tiếp tục được cải thiện, theo công bố của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025, tỉnh Lạng Sơn được xếp vào nhóm 13 tỉnh có chất lượng điều hành "Khá" của cả nước. UBND tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị làm việc với doanh nghiệp, hợp tác xã để nắm bắt và xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp[23]. Phối hợp với Cục Thuế, Bộ Tài chính triển khai Chiến dịch làm sạch mã số thuế, tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh; tham mưu ban hành: Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Mặc dù số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường tăng so với cùng kỳ, song sức chống chịu của một bộ phận doanh nghiệp còn hạn chế; có 139 doanh nghiệp thành lập mới trong quý III, đạt 9,2% kế hoạch, tổng số vốn 1.472 tỷ đồng. Lũy kế đến ngày 18/9/2026, toàn tỉnh đăng ký thành lập mới 686 doanh nghiệp, đạt 57,8% kế hoạch, tăng 75,7% so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký 12.278,14 tỷ đồng, tăng 156,2% so với cùng kỳ. Đến nay, tỉnh có 6.574 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 83.742,4 tỷ đồng, có 865 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động. Thành lập mới 39 hợp tác xã, tổng vốn đăng ký 50,8 tỷ đồng, lũy kế có 600 HTX với số vốn đăng ký 1.172,2 tỷ đồng.

Các chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh được triển khai, tập trung thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp có tiềm năng, các dự án lớn, trọng

---

[21] Trong đó: Ngân sách địa phương 1.118,0/1.731,9 tỷ đồng đạt 64,5% kế hoạch; ngân sách trung ương 788,081/1.964,166 tỷ đồng, đạt 40,1% kế hoạch; nguồn vốn khác (tăng thu, giao bổ sung trong năm) 1.133,875/2.556,4 tỷ đồng, đạt 44,4% kế hoạch.

[22] Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; Khu công nghiệp Na Dương, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; Khu công nghiệp Hoà Lạc, tỷ lệ 1/2.000; Khu công nghiệp Thiện Tân, tỷ lệ 1/2.000

[23] Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2026; Hội nghị công bố kết quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương (DDCI); Hội nghị đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

điểm có sức lan tỏa, bứt phá. Tập trung giải quyết, xử lý dứt điểm đối với các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh, đến nay đã tháo gỡ khó khăn, xử lý được 91/104 dự án. Công tác thẩm định và chấp thuận chủ trương đầu tư bảo đảm chặt chẽ, đến nay đã chấp thuận chủ trương đầu tư 26 dự án, tăng 20 dự án so với cùng kỳ, tổng vốn đầu tư 23.310 tỷ đồng, tăng 22.012,8 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 29 dự án, tổng vốn giảm 498,42 tỷ đồng.

1.6. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước, tài sản công

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước được thực hiện quyết liệt, đồng bộ ngay từ đầu năm, kết quả tổng thu và tổng chi ngân sách 9 tháng đều tăng cao so với cùng kỳ. Trong Quý III/2026, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 6.835 tỷ đồng, tăng 38,8% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa 1.570 tỷ đồng, tăng 46,1% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 5.245 tỷ đồng, tăng 36,3% so với cùng kỳ. Dự ước 9 tháng đầu năm tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 21.915 tỷ đồng, đạt 162,6% dự toán, tăng 78,7% so với cùng kỳ, trong đó: Thu nội địa 4.430 tỷ đồng, đạt 114,4% dự toán, tăng 49% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 17.456 tỷ đồng, đạt 181,8% dự toán, tăng 88,3% so với cùng kỳ. Thu các khoản huy động đóng góp 29 tỷ đồng.

Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách, đúng định mức, chế độ, tiết kiệm, bảo đảm nguồn để bố trí kinh phí cho các đơn vị dự toán thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ quan trọng khác của tỉnh. Tổng chi ngân sách địa phương quý III ước đạt 5.940,5 tỷ đồng, tăng 60,7 % so với cùng kỳ. Dự ước tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm đạt 12.809,6 tỷ đồng, đạt 80% dự toán, tăng 2,4 % so với cùng kỳ, trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương 10.547,8 tỷ đồng, đạt 73,1% dự toán, tăng 7,4%[24], chi các chương trình mục tiêu, một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác 2.261,8 tỷ đồng, đạt 142,9% dự toán, giảm 15,8%.

Triển khai Kết luận số 27-KL/TW ngày 24/4/2026 của Ban Bí thư, Công điện số 39/CĐ-TTg ngày 14/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý nhà, đất và tài sản công, đẩy nhanh tiến độ khai thác, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp. Hoàn thành việc xử lý 592 cơ sở nhà, đất dôi dư được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo thứ tự ưu tiên[25].

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Các nhiệm vụ đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo được triển khai đồng bộ. Hoàn thành chương trình năm học 2025 - 2026; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 và tuyển sinh năm học 2026

---

[24] Cụ thể: Chi đầu tư phát triển đạt 1.251 tỷ đồng, đạt 72,2% dự toán, tăng 165,7% so với cùng kỳ; chi thường xuyên đạt 9.232,5 tỷ đồng, đạt 75,1%, giảm 0,9%

[25] Điều chuyển 92 cơ sở để bố trí trụ sở, trạm y tế và trường học; Chuyển đổi công năng 349 cơ sở làm nhà văn hóa thôn, làm sân thể thao thôn, làm nhà nơi sinh hoạt cộng đồng thôn; Giao đất, cho thuê đất theo pháp luật đất đai 133 cơ sở; Quản lý, khai thác theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ hoặc xử lý theo quy định.

- 2027; hoàn thành giai đoạn 1 công tác sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đã công nhận 16 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% kế hoạch, toàn tỉnh có 121/368 trường học đạt chuẩn, chiếm 32,9% tổng số trường. Công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 đối với 65 xã, phường[26]. Tổ chức khởi công 07 trường, luỹ kế đã có 11/11 trường nội trú liên cấp được khởi công đầu tư xây dựng, trong đó đã tổ chức khánh thành 04 Trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã Khuất Xá, Kiên Mộc, Mẫu Sơn và Quốc Khánh. Ban hành, triển khai 03 kế hoạch thực hiện Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045" và Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045; triển khai Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chú trọng, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo của tỉnh; các chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tập trung triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân (lũy kế tỷ lệ dân số khám sức khỏe định kỳ trong năm đạt 43,7%). Thực hiện chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế và Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh. Các cơ sở khám, chữa bệnh tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; bảo đảm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh[27]; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế đạt trên 80%. Hoạt động tiêm chủng mở rộng tiếp tục được triển khai đồng bộ, tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt 93,5%. Duy trì thực hiện Đề án "Khám chữa bệnh từ xa" và hỗ trợ chuyên môn cho các trung tâm y tế khu vực để chuyển giao các dịch vụ kỹ thuật cao. Duy trì 100% xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; toàn tỉnh đạt 12,8 bác sỹ và 34,7 giường bệnh trên 1 vạn dân, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,2%, tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khoẻ điện tử đạt trên 96%. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện tốt; công tác kiểm dịch y tế biên giới được thực hiện đúng quy trình.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026

---

[26] Phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ mức độ 2

[27] Kết quả khám và chữa bệnh công lập cả 03 tuyến được 892.433 lượt, điều trị nội trú bệnh viện và lưu trú tại trạm y tế xã 105.471 lượt, điều trị ngoại trú 94.440 lượt; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế đạt trên 80%

của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các lễ hội được tổ chức quy mô, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, bảo đảm an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, gắn với chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước. Công tác quản lý văn hóa, tu bổ, phục hồi, trùng tu các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh được quan tâm. Tiếp tục xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Ban hành Quyết định Bộ tiêu chí Chỉ số hạnh phúc của người dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030. Tỷ lệ thôn, tổ dân cư có nhà văn hóa đạt chuẩn ước đạt 80,3%. Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được quan tâm triển khai, đã thu hút đông đảo Nhân dân tham gia[28]; thể thao thành tích cao đạt kết quả khá tích cực[29]. Triển khai Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh Lạng Sơn lần thứ X năm 2026 đúng kế hoạch[30], 100% xã, phường hoàn thành tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp xã; tổ chức thành công các hoạt động chào mừng 80 năm kỷ niệm ngày Thể thao Việt Nam. Công tác thông tin, tuyên truyền bảo đảm theo đúng định hướng; thông tin về tỉnh được tổng hợp, giám sát thường xuyên[31], các cơ quan báo, đài đã đưa tin phản ánh đầy đủ, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; chính sách đối với hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Công tác lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, giáo dục nghề nghiệp được quan tâm thực hiện tích cực, ước 9 tháng đầu năm giải quyết việc làm mới cho khoảng 17.000 lao động, đạt 89,47% kế hoạch. Tổ chức Hội thảo cấp tỉnh về "Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lạng Sơn gắn với phát triển khu, cụm công nghiệp giai đoạn 2026 - 2030". Vận hành hiệu quả sàn giao dịch việc làm trực tuyến tỉnh Lạng Sơn[32] và vận hành thử nghiệm Sàn giao dịch việc làm quốc gia do Bộ Nội vụ xây dựng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt **66%**; tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 51,16%. Hệ thống bảo hiểm hoạt động ổn định, số người tham gia và số thu bảo hiểm các loại trên địa bàn tỉnh tăng khá[33]; chính sách bảo hiểm thất nghiệp

---

[28] Hội thi Lân sư rồng tỉnh Lạng Sơn; Đua bè mảng trên sông Kỳ Cùng, giải chạy "Cung đường Hoa Đào"….

[29] Thành lập Đoàn vận động viên tham gia các giải thể thao khu vực toàn quốc môn Cử tạ, Điền kinh, Kéo co, Jujitsu, Karate, Bóng đá U11, Kéo co, Đẩy gậy kết quả đạt 86 huy chương các loại (12 huy chương vàng, 20 huy chương bạc, 54 huy chương đồng). Tham gia 01 giải quốc tế đạt 02 huy chương (01 huy chương Vàng, 01 huy chương đồng).

[30] Gồm: Cờ vua, Cờ tướng, Việt dã, Bắn nỏ, Taekwondo, Quần vợt, Bóng bàn, Bóng đá nam, Bóng đá nữ, Pickleball, Bóng chuyền, Vovinam, Bơi. Trao 90 bộ huy chương các loại

[31] Tổng hợp 36 văn bản thông tin báo chí trong nước phản ánh về Lạng Sơn: 5.830 tin, bài trong đó 2.025 tin tích cực, 3.805 tin trung lập

[32] Thu hút 114 doanh nghiệp; 9.378 người tìm việc; 31 việc tìm người và 34 cơ sở đào tạo tham gia sàn giao dịch. Tổng số lượt người được tư vấn về chính sách pháp luật lao động, việc làm, định hướng nghề và giới thiệu việc làm 24.865 lượt người giảm 5,30% so với cùng kỳ năm 2025 (26.259 lượt người); Số người lao động đăng ký tìm việc làm 1.607 lượt người tăng 115,70 % so với cùng kỳ năm 2025 (745 lượt người); Số người lao động được giới thiệu việc làm nhận được việc làm: 673 người tăng 16,63 % so với cùng kỳ năm 2025 (577 người). Tổ chức 68 phiên giao dịch việc làm và ngày hội việc làm (Trong đó: 29 Phiên GDVL tại Sàn GDVL; 04 Phiên online kết nối với các tỉnh, thành phố phía Bắc; 35 Phiên giao dịch việc làm và ngày hội việc làm).

[33] Tổng số thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 2.042.800 triệu đồng, tăng 12,3%, tổng số chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 2.767.592 triệu đồng, tăng 3,1%.

được thực hiện đúng quy định[34].

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo Tết cho Nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm, thực hiện kịp thời, hiệu quả, thiết thực với tổng kinh phí trên 34 tỷ đồng[35]; tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác. Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh Liệt sĩ[36]; chuẩn bị chu đáo tiếp đón Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đến dâng hương tại nghĩa trang liệt sĩ Lạng Sơn, thăm và tặng quà gia đình thương binh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện trợ cấp thường xuyên cho 29.594 lượt người có công và thân nhân với kinh phí 92,04 tỷ đồng, tỷ lệ chi trả qua tài khoản đạt 70,1%; tiếp nhận, giải quyết chế độ chính sách cho người có công với cách mạng và thân nhân người hoạt động kháng chiến trên 1.200 hồ sơ.

UBND tỉnh đã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh năm 2025 giảm 1,04%, còn 2,32%. Nguồn vốn ngân hàng chính sách tiếp tục phát huy hiệu quả đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách[37]. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được tập trung triển khai quyết liệt, đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1.340/1.340 nhà, đạt 100% kế hoạch. Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030 và danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh. Các chính sách về dân tộc, tôn giáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc tiếp tục được cải thiện; không phát sinh những vấn đề nổi cộm về tôn giáo.

3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được tổ chức triển khai toàn diện. Tiếp tục quản lý và theo dõi thực hiện 27

---

[34] Tiếp nhận hồ sơ hưởng Bảo hiểm thất nghiệp 2.971 người, giảm 0,07% so với cùng kỳ, số người có quyết định hưởng TCTN 2.753 người, giảm 8,23%; số người chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp 2.280 người, giảm 17,87%; Tổng số tiền trợ cấp thất nghiệp 52,48 tỷ đồng, tăng 4,67%.

[35] Trong đó: tặng 16.143 suất quà với tổng kinh phí thực hiện là gần 7,7 tỷ đồng cho đối tượng người có công, gia đình chính sách; tặng quà cho 24.974 đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, trẻ em, người có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí khoảng 9,62 tỷ đồng; tặng 9.930 suất quà cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trị giá 5,6 tỷ đồng (UB MTTQ); tặng 11.433 suất quà cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng khác trị giá 6,93 tỷ đồng; trao tặng trên 4.200 đoàn viên, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn được chăm lo với số tiền trên 3,3 tỷ đồng; các công đoàn cơ sở tặng quà 2.246 lượt đoàn viên, người lao động, với trên 1,1 tỷ đồng. Hỗ trợ thiếu đói dịp giáp hạt cho tổng số 3.882 hộ với 12.781 nhân khẩu với 191,76 tấn gạo, trị giá gần 2,1 tỷ đồng

[36] Toàn tỉnh tổ chức Chương trình thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công với cách mạng với tổng số 17.163 suất quà, tổng kinh phí 8.977,7 triệu đồng. Tổ chức đưa Đoàn đại biểu tham dự Hội nghị tri ân người có công toàn quốc tại Thủ đô Hà Nội; Đoàn công tác của tỉnh đưa 38 đại biểu người có công thăm lại chiến trường xưa; Đoàn công tác của tỉnh đi dâng hương, viếng các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn, Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Đường 9, Di tích Quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị

[37] Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng chính sách xã hội ước đạt 6,435 tỷ đồng, với 15.655 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn, trong đó có 780 lượt hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo vay vốn; nguồn vốn vay đã tạo việc làm, duy trì việc làm cho 8.650 lao động.

nhiệm vụ khoa học và công nghệ[38]; tổ chức nghiệm thu 09 nhiệm vụ và tuyển chọn 02 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2026; phê duyệt 05 nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh với tổng số 64 mô hình ứng dụng được triển khai; thống nhất danh mục 06 sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có khả năng lượng hóa giá trị trong năm 2026. Tiếp tục phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; triển khai các nhiệm vụ của Khu làm việc chung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức hội thảo khoa học "Giải pháp triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030" và Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII năm 2026. Công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm, thực hiện theo mô hình 4 lớp; hệ thống phòng chống mã độc tập trung toàn tỉnh hoạt động ổn định. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và công nghệ, an toàn bức xạ.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục đạt bước tiến rõ nét. Các hệ thống dùng chung của tỉnh được duy trì vận hành thông suốt; 100% văn bản điện tử được ký số và luân chuyển trên môi trường điện tử. Triển khai xây dựng Khung Kiến trúc số tỉnh Lạng Sơn. Hoàn thành nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu và chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung sang Nền tảng điện toán đám mây Make-in-Vietnam (Lạng Sơn Cloud). Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) hoạt động ổn định, phục vụ kết nối, liên thông và đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu. Các nền tảng phục vụ người dân như Công dân số Xứ Lạng, Trợ lý ảo (Chatbot) tiếp tục được duy trì, hỗ trợ hiệu quả trong hướng dẫn, tra cứu và thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện số hóa 89.973 hồ sơ trên Kho dữ liệu số hóa của tỉnh, đạt tỷ lệ 91%[39]. Đã xóa được 11 thôn, bản lõm sóng, dự kiến đến hết tháng 11/2026 hoàn thành xóa 100% thôn, bản lõm sóng. Kinh tế số, xã hội số tiếp tục được quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tích cực[40]. Nền tảng cửa khẩu số hoạt động ổn định[41]. Hạ tầng số được duy trì, bảo đảm 99,95% dân số được phủ sóng di động.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. UBND tỉnh đã hoàn thành phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong điều

---

[38] Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: 15 nhiệm vụ; lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn: 04 nhiệm vụ; lĩnh vực y dược: 01 nhiệm vụ; lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ: 07 nhiệm vụ.

[39] Trong đó: cấp tỉnh 20.219 hồ sơ, đạt 89%, cấp xã 69.754 hồ sơ, đạt 91%.

[40] Trên 96% người dân trên địa bàn tỉnh có hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% các bệnh viện tuyến tỉnh, khu vực kết nối với bệnh viện tuyến trên phục vụ khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số; 100% các bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm Y tế khu vực triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt, phấn đấu tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 75,15% trên tổng giá trị thanh toán viện phí của người dân; 100% các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm quản lý thông tin bệnh viện HIS, triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, khám chữa bệnh bằng CCCD và ứng dụng VNeID, kê đơn thuốc điện tử theo quy định duy trì liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy chứng tử điện tử phục vụ công tác giải quyết TTHC.…

[41] 100% các doanh nghiệp đã khai báo trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi phương tiện đến cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh và được xử lý trên Nền tảng cửa khẩu số. Số phương tiện đã khai báo xuất nhập khẩu trên Nền tảng cửa khẩu số là 337.508 lượt phương tiện (trong đó 94.351 lượt phương tiện xuất khẩu và 243.157 lượt phương tiện nhập khẩu)

chỉnh Quy hoạch tỉnh đến cấp xã; triển khai áp dụng Bảng giá đất lần đầu năm 2026; ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026; hoàn thành thống kê diện tích đất đai năm 2025. Ban hành Quyết định quy định chi tiết các nội dung tại Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân được thực hiện đúng quy định[42]. Triển khai tốt Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, đến nay tỉnh đã được cập nhật, chỉnh lý biến động cơ sở dữ liệu đất đai đáp ứng yêu cầu "đúng - đủ - sạch - sống" đối với 1.699.431 thửa đất, đạt 81,12% số thửa đã được cấp Giấy chứng nhận có trong cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng mới cơ sở dữ liệu đối với 11.574 thửa đất tại 05 xã, phường chưa có cơ sở dữ liệu đất đai số. Duy trì kết nối 65/65 xã, phường với cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; đã số hóa, tích hợp lên Kho dữ liệu số hóa thủ tục hành chính của tỉnh 26.678/26.898 hồ sơ, đạt 99,2 % số hồ sơ phát sinh cần thực hiện; thực hiện giải quyết, cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai 22.196/23.608 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận, đạt 94%.

Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được tập trung triển khai hiệu quả[43]. Tổ chức rà soát nhu cầu mở rộng phạm vi thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt tại các xã, phường. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại

Toàn tỉnh đã thực hiện và kết thúc 13/21 cuộc thanh tra, phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 26.006,54 triệu đồng; kiến nghị và thu hồi 20.276,72/22.007,17 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán và xử lý khác 3.999,37 triệu đồng. Các sở, ngành, UBND các xã, phường đã tổ chức triển khai và kết thúc 2.713/2.728 cuộc kiểm tra; xử phạt vi phạm hành chính đối với 1.518 tổ chức, cá nhân và nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 10.083,1/10.083,1 triệu đồng. Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 3.838 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tăng 32,07% so với cùng kỳ (3.838/2.906 lượt); tiếp nhận 491 lượt đơn khiếu nại, tố cáo, tăng 43,56% so với cùng kỳ (491/342 đơn); qua phân loại, xử lý, tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng cơ quan hành chính trong tỉnh là 122 đơn, tăng 62,66% so với cùng kỳ (122/75 đơn); đã giải quyết 89/122 đơn, đạt tỷ lệ 72,95%, giảm 19,04% so với cùng kỳ (79,95%/92%). Các cơ quan đã triển khai và kết thúc 03/03 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống

[42] Đã cấp 16.159 GCN cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; thực hiện cập nhật chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính 11.483 hồ sơ, chỉnh lý 10.884 thửa đất trên bản đồ địa chính.

[43] Cấp 16 giấy phép tài nguyên nước; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 07 công trình với tổng số tiền 1,696 tỷ đồng; cấp đổi/điều chỉnh 07 Giấy phép môi trường; ban hành 04 Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản; cấp/cấp đổi 05 Giấy phép khai thác khoáng sản; phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 10 mỏ, phê duyệt tiền cấp quyền cho 08 công trình với tổng số tiền 6.599 triệu đồng.

tham nhũng, phát hiện vi phạm về kinh tế 973,16 triệu đồng, kiến nghị xử lý và thu hồi 580,70/580,70 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán và xử lý khác 392,46 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện rà soát các vụ việc phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại các Kế hoạch số 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025 và Kế hoạch số 329/KH-TTCP ngày 25/9/2025 về việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh, trật tự.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng kiểm tra đối với một số thực phẩm giả, thuốc y tế giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ; tập trung triển khai thực hiện quyết liệt công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Các lực lượng chức năng đã kiểm tra, xử lý vi phạm 3.250 vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm (bằng 93,69% so với cùng kỳ); xử phạt vi phạm hành chính 2.684 vụ (bằng 84,16% so với cùng kỳ), tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính 53.420,106 triệu đồng (bằng 64,11% so với cùng kỳ)[44]; khởi tố 264 vụ (bằng 137,5% so với cùng kỳ); 479 đối tượng (bằng 122,51% so với cùng kỳ).

6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Tình hình an ninh, trật tự, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Công bố các quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc gọi sĩ quan dự bị vào phục vụ tại ngũ, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp đối với Ban CHQS xã, phường[45] và quyết định về việc giải thể, tổ chức lại Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực thành Trung đoàn Bộ binh trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Giải quyết xuất ngũ cho 228 đồng chí và đón nhận 1.218 hạ sĩ quan, chiến sĩ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, tiếp nhận, huấn luyện 240 chiến sĩ mới; tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2026, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án rà phá bom, mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2027. Tổ chức triển khai Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ đạt kết quả tốt[46]. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn; kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tham gia khắc phục hậu quả cơn bão số 4 trên địa bàn tỉnh[47].

---

[44] Trong đó: Tiền phạt vi phạm hành chính 19.596,76 triệu đồng (bằng 86,25% so với cùng kỳ); tiền phạt bổ sung, truy thu thuế, buộc nộp ngân sách số tiền thu lợi bất hợp pháp có được do VPHC 5.652,13 triệu đồng (bằng 11,57% so với cùng kỳ); tiền thanh lý hàng tịch thu 388,87 (bằng 210,38% so với cùng kỳ); trị giá tang vật tịch thu 27.782,34 triệu đồng (bằng 240,49% so với cùng kỳ).

[45] Gồm 161 đồng chí, trong đó 114 sĩ quan; 47 quân nhân chuyên nghiệp.

[46] Đến nay đã thực hiện được 260/353 mộ (đủ điều kiện lấy mẫu 166 mẫu; không đủ điều kiện 94 mẫu)

[47] Lực lượng huy động khoảng 8.294 người, gồm: 2.378 cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh; 1.080 dân quân tự vệ; đề nghị tăng cường 715 cán bộ, chiến sĩ Sư đoàn 3, 55 cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh Cao Bằng; 16 cán bộ, chiến sĩ dHH23/BTM.2.125 cán bộ, chiến sĩ công an; khoảng 2.500 người thuộc các lực lượng khác. Phương tiện: 243 lượt/34 xuồng, bè; 840 lượt/38 ô tô các loại; 180 lượt/04 xe phun hoá chất; 280 lượt/03 xe cứu hoả, xe bồn chứa nước

Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện lớn, mục tiêu quan trọng trên địa bàn và các đoàn công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại tỉnh. Trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không có tội phạm có tổ chức hoạt động lộng hành gây bức xúc dư luận, không có "điểm nóng" phức tạp về an ninh trật tự; thực hiện đấu tranh có hiệu quả với tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường[48]. Công tác bảo đảm an toàn giao thông được triển khai quyết liệt, tình hình tai nạn giao thông được kiểm soát, giảm 03 tiêu chí[49].

Công tác đối ngoại được triển khai đúng định hướng, có trọng tâm, trọng điểm. Tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn công tác do Lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn tham dự các chương trình đối ngoại tại Trung Quốc và các nước khác[50]; Lãnh đạo tỉnh đã tiếp nhiều đoàn công tác nước ngoài đến thăm và tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư tại tỉnh Lạng Sơn[51]. Quan hệ hữu nghị hợp tác với Quảng Tây, Trung Quốc tiếp tục được tăng cường. Đã tổ chức ký kết 02 thỏa thuận quốc tế cấp ủy Đảng, 03 thỏa thuận quốc tế cấp tỉnh, 04 thỏa thuận quốc tế cấp sở, ngành. Tiếp tục hoàn thiện bổ sung Lối thông quan Co Sa - Nà Ủ trong Quy hoạch về hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã được Thủ tướng phê duyệt gắn với nâng cấp cửa khẩu song phương Chi Ma - Ái Điểm thành cửa khẩu quốc tế; tích cực thúc đẩy, trình Chính phủ phê duyệt cho phép tạm thời hàng hóa, phương tiện và người điều khiển phương tiện nước thứ ba đi qua đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa Tân Thanh – Pò Chài khu vực mốc 1088/2-1089; triển khai các dự án mở rộng tuyến đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119-1120 và khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh. Triển khai hiệu quả các hoạt động giao lưu nhân văn năm 2026 với thành phố Sùng Tả (Trung Quốc) theo Thỏa thuận thiết lập quan hệ hữu nghị quốc tế đã ký kết. Tổ chức và quản lý tốt "đoàn ra", "đoàn vào" theo đúng quy định[52].

---

[48] Toàn tỉnh xảy ra 282 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 88 vụ so với cùng kỳ, đã điều tra làm rõ 261 vụ, xử lý 806 đối tượng; bắt 298 vụ với 539 đối tượng phạm tội về ma túy (tăng 64 vụ so với cùng kỳ); phát hiện 331 vụ 471 đối tượng vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường (tăng 133 vụ so với cùng kỳ)

[49] Toàn tỉnh xảy ra 171 vụ tai nạn giao thông, làm chết 51 người, bị thương 141 người (giảm: 77 vụ; 04 người chết, 98 người bị thương so với cùng kỳ); 15 vụ cháy, giảm 38 vụ so với cùng kỳ.

[50] Đoàn đại biểu tỉnh tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân năm 2026 và Hội nghị lần thứ 17 Ủy ban Công tác liên hợp tại Quảng Tây (Trung Quốc); đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tham gia Đoàn cấp cao do đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước dẫn đầu thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc; Đoàn đại biểu tỉnh tham dự Chương trình Quảng bá địa phương Việt Nam tại Hoa Kỳ năm 2026; đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh tham dự hoạt động Liên hoan nhân dân biên giới tại Quảng Tây, Trung Quốc. Đoàn đại biểu của tỉnh thăm và làm việc tại các địa phương: Trung Quốc, Liên Bang Nga, Belarus, Hy Lạp, Tây Ban Nha.

[51] Đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh đón tiếp, làm việc với các Đoàn công tác của Tập đoàn Thái Bình Dương (Trung Quốc), Đoàn công tác của Cơ quan phát triển Pháp (AFD) tại Việt Nam, Đoàn công tác của Đại sứ quán New Zealand và Tổ chức WVI (Hoa Kỳ), Đoàn công tác Bộ Thương mại Thái Lan và Đại sứ quán Thái Lan tại Việt Nam, Đoàn doanh nghiệp Trung Quốc và Đại diện Công ty CP Đầu tư Công nghiệp Gia Định Miền Bắc, Đoàn công tác của Tập đoàn Brookfield Renewable Partners L.P (Trung Quốc)…

[52] Cử 45 đoàn/316 lượt cán bộ đi công tác nước ngoài; tổ chức đón tiếp và làm việc với 54 đoàn/386 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh.

7. Công tác cải cách hành chính, nội vụ và thi đua khen thưởng

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm. Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; Chỉ số cải cách hành chính các Sở, ban, ngành năm 2025. Ban hành Kế hoạch khắc phục, nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS năm 2026 trên địa bàn tỉnh và Quyết định quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị và cấp xã[53], đạt tỷ lệ 100%; ban hành Đề án quy định số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lạng Sơn và Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã. Tiếp tục chỉ đạo sắp xếp cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức sơ kết 01 năm vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; giải thể Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC đặc thù thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn của tỉnh và phê duyệt triển khai thực thi trong năm 2026[54]; thực hiện công bố TTHC của các bộ, ngành Trung ương đối với TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp cho tỉnh[55]. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tiếp tục duy trì hiệu quả; hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục được đánh giá cao và nhận được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tăng cao, đạt 99,75%[56].

Công tác thi đua, khen thưởng đạt kết quả tích cực, UBND tỉnh phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh năm 2026 và 05 phong trào thi đua chuyên đề[57]. Chủ tịch UBND tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho 358 tập thể, 608 cá nhân và tặng danh hiệu thi đua cho 02 tập thể, 07 cá nhân và tặng Bằng khen cho 58 tập

---

[53] Gồm: 15 đề án của sở, ban, ngành tỉnh; 01 đề án của cấp cấp xã.

[54] Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

[55] Từ ngày 01/01/2026 đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 207 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 2.483 TTHC, gồm 2.225 thủ tục cấp tỉnh, 258 thủ tục cấp xã; trong đó có 380 thủ tục mới ban hành, 1.563 thủ tục sửa đổi, bổ sung, thay thế và 540 thủ tục bị bãi bỏ.

[56] Từ ngày 01/01/2026 đến 15/9/2026 tiếp nhận 207.458 hồ sơ (2.135 hồ sơ năm trước chuyển sang); tiếp nhận mới 205.323 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 3.155 hồ sơ (chiếm 1,54%), trực tuyến 202.022 hồ sơ (chiếm 98,39%), qua BCCI 146 hồ sơ (chiếm 0,07%); trả kết quả 205.414 hồ sơ, trước hạn 110.670 hồ sơ (chiếm 53,88%), đúng hạn 94.693 hồ sơ (chiếm 46,1%), quá hạn 51 hồ sơ (chiếm 0,02%), trả qua BCCI 1.568 hồ sơ (chiếm 0,76%); còn 2.044 hồ sơ đang giải quyết.

[57] (1) Phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu xây dựng đường giao thông nông thôn và cầu giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030; (2) Phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh"; (3) Phong trào thi đua "Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; (4) Phong trào thi đua nâng cao Chỉ số hạnh phúc của người dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026; (5) Kế hoạch phát động phong trào thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 195 năm Ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1831 - 04/11/2026)

thể, 445 cá nhân có thành tích xuất sắc năm học 2025 - 2026 đối với ngành Giáo dục và Đào tạo.

8. Hoàn thành tổ chức bầu cử Quốc hội khoá XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, chuẩn bị chu đáo cho ngày bầu cử, bảo đảm an toàn cho cử tri tham gia bỏ phiếu. Cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, trở thành ngày hội của toàn dân; tỷ lệ cử tri đi bầu cao, đạt 99,94%; kết quả bầu đúng cơ cấu, đủ số lượng (07/07 đại biểu Quốc hội khoá XVI, 50/50 đại biểu HĐND tỉnh, 1.271/1.271 đại biểu HĐND cấp xã).

9. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

9.1. Khó khăn, hạn chế

- Tăng trưởng sản xuất công nghiệp còn chậm, một số ngành, sản phẩm công nghiệp chủ lực giảm so với cùng kỳ; năng lực sản xuất mới hình thành chưa nhiều, tiến độ triển khai một số dự án khu, cụm công nghiệp và dự án năng lượng còn chậm, ảnh hưởng đến khả năng tạo thêm năng lực sản xuất và đóng góp tăng trưởng trong năm 2026.

- Tiến độ triển khai, giải ngân một số dự án đầu tư công và dự án ngoài ngân sách còn chậm so với yêu cầu; công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng ở một số dự án chưa đáp ứng tiến độ. Công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán một số dự án còn chậm; năng lực tổ chức thi công, huy động nhân lực, thiết bị của một số nhà thầu còn hạn chế. Một số dự án chưa triển khai do chưa đáp ứng các điều kiện về quy hoạch.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại một số cơ sở giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu; vẫn còn thừa, thiếu giáo viên cục bộ ở một số cấp học; việc cung ứng sách giáo khoa tại một số cơ sở giáo dục còn chậm, thiếu cục bộ một số đầu sách, ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy và học. Tiến độ khám sức khỏe định kỳ cho người dân mới đạt 43,7%; nhân lực y tế cơ sở còn thiếu sau sắp xếp, việc phối hợp giữa trung tâm y tế khu vực và UBND cấp xã trong quản lý, chỉ đạo chuyên môn có mặt chưa đáp ứng yêu cầu.

- Giá trị gia tăng trong chế biến nông, lâm sản còn thấp; việc phát triển sản phẩm theo chuỗi liên kết, xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị và mở rộng thị trường tiêu thụ chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Chi phí một số yếu tố đầu vào sản xuất còn cao, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất. Kết quả giải ngân vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia còn thấp.

9.2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình kinh tế, thương mại quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, chính sách thương mại, thuế quan giữa các nước lớn có những thay đổi nhanh, tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thị trường. Hệ thống pháp luật trong một số lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, đấu

thầu, quy hoạch tiếp tục được sửa đổi, bổ sung; một số nội dung còn cần được hướng dẫn, tháo gỡ để thống nhất trong tổ chức thực hiện, nhất là đối với một số dự án năng lượng. Nhu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị lớn trong khi nguồn lực ngân sách địa phương còn hạn chế. Giá một số nguyên vật liệu, nhiên liệu, chi phí vận chuyển có thời điểm tăng; thời tiết diễn biến bất thường, mưa lớn ảnh hưởng đến sản xuất, khai thác, cung ứng nguyên liệu và tiến độ thi công một số công trình, dự án.

- Nguyên nhân chủ quan:

Công tác tổ chức thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương có việc chưa thật sự quyết liệt, chủ động; chất lượng phối hợp trong giải quyết một số công việc liên ngành, liên địa phương chưa cao. Việc nghiên cứu, cập nhật và tổ chức thực hiện một số quy định pháp luật mới ở một số đơn vị còn chưa kịp thời. Công tác chuẩn bị đầu tư, khảo sát, thiết kế, lập và tổ chức thực hiện dự án ở một số công trình chưa sát thực tế; việc xử lý các khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, giải phóng mặt bằng, đất đai, xây dựng, thủ tục đầu tư còn chậm. Trách nhiệm của một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu trong tổ chức thực hiện dự án chưa cao; việc huy động nhân lực, thiết bị và đẩy nhanh tiến độ một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu. Tiến độ đầu tư một số công trình hạ tầng lưới điện chưa đồng bộ với nhu cầu phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

Đánh giá chung: Trong 9 tháng đầu năm 2026, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì đà phát triển, đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, linh hoạt, sát thực tiễn, tập trung vào mục tiêu tăng trưởng và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, đầu tư. Kinh tế cửa khẩu, xuất nhập khẩu tiếp tục phát huy vai trò động lực, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 39% so với cùng kỳ; thương mại, dịch vụ và du lịch duy trì tăng trưởng khá, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 18,46%, lượng khách du lịch tăng 23%, tổng thu từ khách du lịch tăng 19,9%. Thu ngân sách nhà nước tăng 78,7% so với cùng kỳ; công tác thu hút đầu tư có chuyển biến tích cực, góp phần bổ sung nguồn lực và tạo động lực phát triển mới. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, đời sống Nhân dân cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, công tác đối ngoại tiếp tục được tăng cường.

Nhìn chung, các cấp, các ngành đã chủ động triển khai nhiệm vụ, phát huy tiềm năng, lợi thế và huy động các nguồn lực cho phát triển; phương thức chỉ đạo, điều hành ngày càng sâu sát, thực chất, thể hiện rõ qua việc tăng cường kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án, công trình trọng điểm. Những kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm là cơ sở quan trọng để tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Phần II
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2026

1. Tập trung tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch và đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; các nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; tiếp tục triển khai hiệu quả 10 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị về đột phá phát triển các lĩnh vực then chốt về kinh tế - xã hội. Tập trung triển khai kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026, rà soát, điều chỉnh bổ sung kịch bản đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 2 con số. Chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, giải quyết kiến nghị của cử tri và các cơ quan thanh tra, kiểm toán. Chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo tiến độ, chất lượng nội dung trình các kỳ họp chuyên đề, kỳ họp thường lệ cuối năm của HĐND tỉnh.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt việc chăm sóc, thu hoạch các loại cây trồng vụ Mùa; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027 theo hướng mở rộng diện tích những loại cây trồng có hợp đồng tiêu thụ, đầu ra ổn định và có hiệu quả kinh tế cao, ưu tiên các giống rau ngắn ngày, ưa lạnh, chất lượng cao phục vụ thị trường dịp cuối năm và Tết Nguyên đán. Chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; quản lý chặt chẽ chất lượng giống, vật tư phục vụ sản xuất. Thực hiện tốt công tác tái đàn lợn, đồng thời tiếp tục tập trung kiểm soát, ngăn chặn dịch tả lợn Châu Phi tái phát, lây lan ra diện rộng. Triển khai thực hiện trồng rừng và khai thác lâm sản bảo đảm tiến độ theo kế hoạch; tập trung sản xuất cây giống, chuẩn bị cho mùa trồng rừng năm 2027. Tăng cường công tác bảo vệ và phòng, chống cháy rừng. Chủ động phương án phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai. Bảo đảm an toàn hồ chứa cho mùa mưa bão năm 2026, tích nước phục vụ cho sản xuất vụ Đông Xuân. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp; tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách đặc thù, khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Duy trì hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh về hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phấn đấu bảo đảm lộ trình đạt chuẩn từ 3-5 xã trong năm 2026.

3. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; dự án "Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh - Pò Chài"; tiếp tục đôn đốc, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng các khu chức năng (Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1, Khu phi thuế quan và một số dự án khác). Tăng cường hội đàm, trao đổi, đàm phán với chính quyền địa phương phía Trung Quốc nhằm giải

quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh, thống nhất các giải pháp nâng cao năng lực thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra ùn tắc, đặc biệt là dịp cao điểm cuối năm giáp Tết Nguyên đán; thúc đẩy sớm khôi phục lại hoạt động tại các cặp cửa khẩu phụ.

4. Tập trung đẩy mạnh hoạt động sản xuất công nghiệp trong các tháng cuối năm, chủ động rà soát tình hình sản xuất của từng ngành, từng sản phẩm công nghiệp chủ yếu; làm việc với các doanh nghiệp có sản lượng giảm, doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất công nghiệp để xây dựng phương án hỗ trợ, nhất là đối với ngành sản xuất điện, khai thác than, sản xuất kim loại và các sản phẩm công nghiệp chủ lực, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo mở rộng sản xuất, tìm kiếm thị trường; tập trung thúc đẩy các ngành có khả năng tăng trưởng.

Tập trung thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thành lập các cụm công nghiệp đã có nhà đầu tư quan tâm. Đôn đốc UBND các xã, phường đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư đối với các cụm công nghiệp đã thành lập. Thực hiện bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư thứ cấp thực hiện các thủ tục xây dựng nhà xưởng Cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, Cụm công nghiệp Đình Lập. Đôn đốc đầu tư tại Cụm công nghiệp và các dự án công nghiệp trọng điểm khác, sớm tạo năng lực sản xuất mới đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đầu tư Nhà máy nhiệt điện Na Dương II (công suất 110 MW, sản lượng điện khoảng 720 triệu kWh/năm). Đôn đốc triển khai, hoàn thành đối với các dự án hạ tầng lưới điện: Dự án đường dây 110kV Na Dương - Lạng Sơn; xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Đồng Mỏ; đường dây 110kV và trạm biến áp Đình Lập; Đường dây 110kV cấp điện khu công nghiệp VSIP. Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án theo Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch điện VIII; thúc đẩy triển khai đầu tư thực hiện các dự án điện gió đã chấp thuận chủ trương từ đầu năm.

Thúc đẩy khai thác và phát triển thị trường nội địa, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại; theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả hàng hóa, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của người dân; triển khai các chương trình bình ổn thị trường, cung ứng hàng hóa phục vụ nhân dân dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2027. Tổ chức Hội chợ Thương mại, Du lịch quốc tế Việt – Trung (Lạng Sơn 2026), Chương trình nâng cao kỹ năng, ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới; Diễn đàn Logistics với chủ đề: "Logistics vùng biên: Xung lực mới cho thương mại xuất nhập khẩu khu vực" năm 2026. Nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, dịch vụ vận tải, kho bãi, bưu chính, viễn thông.

Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các đề án, chương trình, kế hoạch về phát triển du lịch, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch; tăng cường quảng bá tiềm năng, thế mạnh, xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ du lịch trên các nền tảng số, truyền thông và các kênh truyền hình quốc gia, tập trung phát triển bộ nhận diện thương hiệu, sản phẩm lưu niệm, quà tặng du lịch và các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với Công viên địa chất toàn cầu

UNESCO Lạng Sơn, du lịch cộng đồng, sinh thái, văn hóa, tâm linh, biên giới, các điểm du lịch... tổ chức triển khai hiệu quả thực hiện Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, giai đoạn 2025-2030. Triển khai thực hiện Đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026-2027. Duy trì tổ chức các hoạt động tại không gian văn hoá đường Hùng Vương; tổ chức các Lễ hội và sự kiện: Lễ hội Du lịch mùa Vàng Bắc Sơn; Ngày hội Văn hóa các dân tộc tỉnh Lạng Sơn… Xây dựng kế hoạch chuẩn bị lễ hội đầu năm và các hoạt động mừng đảng, mừng xuân năm 2027. Tăng cường hợp tác với Quảng Tây (Trung Quốc), liên kết với các tỉnh, thành phố và doanh nghiệp lữ hành.

5. Tập trung đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình, dự án; tranh thủ thời tiết thuận lợi, tập trung nhân lực, thiết bị, vật tư để đẩy nhanh tiến độ thi công; khẩn trương nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ thanh toán đối với khối lượng đã hoàn thành, bảo đảm giải ngân kịp thời kế hoạch vốn được giao, tập trung hoàn thành các hạng mục công việc còn lại của Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT phấn đấu hoàn thành và thông xe toàn tuyến; khẩn trương thực hiện Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn, Dự án đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn, dự án thuộc đề án thí điểm cửa khẩu thông minh…; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; tổ chức khởi công 03 dự án cầu qua sông Kỳ Cùng (Cửa Nam, Bến Bắc, Xứ Lạng); dự án Công viên Trung tâm Lương Văn Tri và bãi đỗ xe công cộng; dự án Công viên bờ sông (đoạn từ cầu Đông Kinh đến cơ sở 3, Trường Cao đẳng Lạng Sơn), phường Đông Kinh; dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư và dân cư Mai Pha - Yên Trạch…); điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn để bảo đảm điều kiện bố trí vốn ngân sách trung ương năm 2026 cho các dự án Đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn và 03 dự án thực hiện Đề án cửa khẩu thông minh[58]; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2026 - 2030. Đẩy nhanh việc giải ngân vốn sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, thực hiện điều chuyển vốn đối với các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch; rà soát các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng, kiên quyết xử lý, thu hồi các dự án thực hiện không đúng, bảo đảm nguyên vật liệu cho các công trình xây dựng thời gian tới theo quy hoạch.

Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, nông thôn, khu công nghiệp và các khu chức năng theo Quy hoạch tỉnh, bảo đảm tính

---

[58] (1) Dự án Mở rộng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2 -1089 cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; (2) Dự án Đầu tư xây dựng nhà làm việc liên ngành cho các lực lượng chức năng tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá mốc 1088/2 -1089; (3) Dự án Mở rộng đường vận chuyển hàng hoá chuyên dụng tại khu vực mốc 1119 - 1120 cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, huyện Cao Lộc

đồng bộ, khả thi. Đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung xã, các quy hoạch chi tiết xây dựng.

6. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, giải quyết kịp thời các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã cấp từ đầu năm, thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về báo cáo giám sát đầu tư; ký quỹ, bảo lãnh thực hiện dự án; thực hiện chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã hết thời hạn hoạt động nhưng không đủ điều kiện điều chỉnh. Tăng cường kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, thực địa các dự án, công trình thuộc trách nhiệm triển khai. Tiếp tục giải quyết, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh; kiên quyết xử lý đối với các dự án, công trình triển khai chậm tiến độ, không hiệu quả.

7. Tổ chức điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, chặt chẽ. Thực hiện quyết liệt các giải pháp thu ngân sách nhà nước, phấn đấu thu ngân sách nhà nước đạt mức cao nhất. Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, hiệu quả theo dự toán được giao; ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, các công trình, dự án trọng điểm, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh, nhất là bảo đảm nguồn vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường công tác quản lý giá, thị trường. Đẩy nhanh tiến độ thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định, quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu dự toán thu năm 2026. Triển khai quyết liệt công tác thu nợ và cưỡng chế nợ thuế theo quy định, đặc biệt đối với những khoản nợ lớn, các dự án nợ tiền sử dụng đất, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu theo quy định.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ về các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính; và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư; phấn đấu hoàn thành xử lý dứt điểm các cơ sở nhà, đất dôi dư chậm nhất ngày 30/11/2026.

8. Triển khai hiệu quả các đề án, kế hoạch, chương trình về giáo dục và đào tạo đã được ban hành, trọng tâm là Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục. Tiếp tục bổ sung, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt công tác giáo dục nghề nghiệp; chú trọng liên kết phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, khu công nghiệp trong công tác đào tạo, mở rộng các mô hình đào tạo gắn với tuyển dụng. Triển khai hiệu quả

kế hoạch đào tạo lao động có tay nghề, kỹ thuật đáp ứng phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030.

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035. Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa. Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý nhà thuốc và các phòng khám tư nhân. Thực hiện hiệu quả các hoạt động Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số. Duy trì thực hiện Đề án "Khám chữa bệnh từ xa" tại các bệnh viện tuyến tỉnh và trung tâm y tế khu vực. Duy trì trên 96% dân số được quản lý, cập nhật thông tin sức khỏe, khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Thúc đẩy xã hội hoá công tác y tế, duy trì tự chủ về tài chính theo lộ trình tại các cơ sở y tế công lập, đặc biệt là các đơn vị khám chữa bệnh.

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 216 NQ/TU, ngày 04/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc. Tập trung tuyên truyền và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Chú trọng công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 600 năm Chiến thắng Chi Lăng. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng lực lượng thể thao thành tích cao. Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao lần thứ X. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Duy trì và đẩy mạnh các hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm, tư vấn học nghề cho người lao động, đa dạng hóa hoạt động giao dịch việc làm; triển khai hiệu quả sàn giao dịch việc làm trực tuyến của tỉnh và sàn giao dịch việc làm quốc gia. Tập trung phát triển thị trường lao động theo hướng linh hoạt, hiện đại, đồng bộ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng lao động ngành công nghiệp – xây dựng, dịch vụ, giảm tỷ trọng lao động ngành nông nghiệp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, chế độ ưu đãi người có công, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo, hoàn thành mục tiêu giảm nghèo. Thực hiện tốt các chương trình, dự án về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát

triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi số, tạo sức lan tỏa trong toàn xã hội; tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; tập trung xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số, công dân số; giữ vững kết quả đã đạt được, duy trì trong nhóm các tỉnh dẫn đầu về chuyển đổi số. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng một số ngành lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường triển khai các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp, hợp tác xã gắn với chuyển đổi số tạo động lực then chốt giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động. Triển khai các đề tài, dự án và tổ chức nhân rộng kết quả của các đề tài, dự án đã được nghiệm thu vào đời sống sản xuất, tập trung vào các lĩnh vực về giống, quy trình kỹ thuật canh tác mới, công nghệ chế biến nông, lâm sản, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa,... Quản lý tốt các lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, sáng kiến, sáng tạo kỹ thuật.

10. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, tài nguyên, khoáng sản, gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương. Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tập trung xử lý các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm; giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước và khoáng sản; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ các chỉ số về môi trường, quản lý chất thải, đặc biệt chất thải nguy hại. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong khai thác và sử dụng đất, khai thác khoáng sản trái phép và các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Triển khai xây dựng mạng lưới quan trắc giai đoạn 2026-2030.

11. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, bảo đảm chủ quyền biên giới quốc gia. Thực hiện tốt công tác quốc phòng địa phương, giáo dục quốc phòng - an ninh. Triển khai công tác tuyển quân năm 2027. Tổ chức diễn tập tác chiến 17 xã, phường trong khu vực phòng thủ năm 2026 bảo đảm an toàn tuyệt đối. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập lực lượng vũ trang tỉnh (27/3/1947 – 27/3/2027). Tiếp tục triển khai Đề án rà phá bom, mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 – 2027 (diện tích 4.842ha). Tiếp tục triển khai Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ. Bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình, sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn tỉnh. Triển khai đồng bộ,

quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm, vi phạm pháp luật trên lĩnh vực hình sự, ma túy, kinh tế, môi trường; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tiếp tục kiềm chế, làm giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí; đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ký kết, thực hiện các cam kết quốc tế. Tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dịp Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh Trung Quốc, tăng cường thúc đẩy và triển khai có hiệu quả các hoạt động đối ngoại giữa Việt Nam - Trung Quốc, trọng tâm là đẩy mạnh giao lưu hợp tác hiệu quả trên mọi lĩnh vực giữa tỉnh Lạng Sơn với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây Trung Quốc. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác với các đối tác thường xuyên và các đối tác tiềm năng khác, các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài. Tiếp tục theo dõi, phối hợp các bộ, ngành trung ương thúc đẩy trình Thủ tướng phê duyệt Nghị quyết của Chính phủ cho phép tạm thời hàng hóa, phương tiện và người điều khiển phương tiện nước thứ ba đi qua lối thông quan Tân Thanh - Pò Chài (khu vực mốc 1088/2 - 1089); trình phê duyệt bổ sung lối thông quan Co Sa - Nà Ủ, gắn với nâng cấp cửa khẩu song phương Chi Ma - Ái Điểm lên cửa khẩu quốc tế vào quy hoạch hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; thúc đẩy ký kết Bản ghi nhớ cấp tỉnh về mở, nâng cấp cửa khẩu song phương Bình Nghi (Việt Nam) - Bình Nhi Quan (Trung Quốc) qua lối mở/lối thông quan đường bộ khu vực mốc 1035. Quản lý tốt đoàn ra, đoàn vào theo quy định.

12. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026, các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, không để xảy ra vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời, dứt điểm kiến nghị sau kiểm tra, giám sát của HĐND tỉnh và các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Phát huy trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, kéo dài; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đẩy mạnh công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; quản lý tốt thị trường nội địa.

13. Duy trì ổn định bộ máy hành chính, bộ máy quản lý, điều hành chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, nâng cao hiệu lực thực thi công vụ. Lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp tỉnh Lạng Sơn sau sắp xếp đơn vị hành chính năm

2026. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ. Nghiên cứu, xây dựng Phương án sắp xếp, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức thi tuyển dụng công chức năm 2026. Tăng cường phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực thực thi công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện đánh giá công chức theo tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức. Khắc phục và nâng cao các chỉ số CCHC. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. Ban hành Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của chính quyền trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030; Quyết định đánh giá, xếp loại các cơ quan hành chính. Tổ chức Lễ tôn vinh Danh hiệu "Công dân Lạng Sơn ưu tú" lần thứ hai và xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn" lần thứ nhất; tổ chức Lễ tôn vinh danh hiệu "Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Lạng Sơn" lần thứ năm. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Công an;
- Cục Thống kê; Bộ Tư lệnh Quân khu 1;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh truyền hình Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng, ĐV;
- Lưu: VT, TH (NNK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học